

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22/01/2025
V/v: Chị Lê Thị Qu xin ly hôn anh Vũ
Phúc L

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc M

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuấn và ông Lưu Bá Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th O.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên toà: Ông Mai Lương Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 224/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXX-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐHPT-ST ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Qu, sinh năm 1993; ĐKTT tại: Xóm Kh, thôn M X, xã Ph L A, Ch M, Hà Nội; Có mặt.

- Bị đơn: Anh Vũ Phúc L, sinh năm 1993; ĐKTT tại: Xóm 9, Đ Th, K Th, Th O, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Qu trình bày:

Chị kết hôn với anh Vũ Phúc L ngày 01/02/2013, đăng ký kết hôn tại UBND xã K Th, huyện Th O, Hà Nội. Sau khi cưới, do khó khăn về kinh tế nên vợ chồng chuyển chỗ ở nhiều nơi, khi ở nhà chồng, khi thuê nhà ở ngoài, khi thì về nhà bố mẹ chị ở Ch M ở. Quá trình chung sống thời gian đầu bình thường sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh L không tu chí làm ăn, mọi việc trong gia đình do một mình chị gánh vác; Năm 2022 vợ chồng đã ly thân 1 năm sau đó vì nghĩ thương con nên chị lại quay về sống cùng anh để vợ chồng lo cho con. Tuy nhiên, chồng chị không thay đổi, thường xuyên đi đêm về hôm, có khi đi nhiều ngày chị không biết tin tức gì của anh mà chỉ là những tin nhắn đòi nợ của những người chị không quen, đe dọa cuộc sống, tinh thần của mẹ con chị. Từ đầu năm 2024, anh L về ở cùng bố mẹ đẻ ở K Th, Th O, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng chị chỉ là trên danh nghĩa, thực tế không còn chung sống cùng nhau, không có sự chia sẻ khó khăn với nhau, nên chị tha thiết xin ly hôn anh Vũ Phúc L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Tiến Lu, sinh ngày 12/02/2014 và Vũ Hoàng H, sinh ngày 04/3/2016; hiện tại hai con đang ở cùng bố và ông bà nội; hàng tháng chị đều đóng tiền cho ông bà nhờ ông bà nuôi các cháu. Do anh L không có trách nhiệm với gia đình, con cái nên chị xin nuôi cả hai con, theo đúng nguyện vọng của các con; do anh L làm gì, thu nhập bao nhiêu chị không biết, thực tế từ trước đến nay một mình chị nuôi con nên chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Hiện chị đang làm công nhân tại Công ty TNHH sản xuất nhựa Việt Nhật, thu nhập Kháng 7-9.000.000đ tùy thuộc sản phẩm làm ra trong tháng, chị hiện ở cùng bố mẹ đẻ ở Ch M và bố mẹ chị hỗ trợ chị trong việc nuôi và chăm sóc con.

Về tài sản : Không có.

Về nợ chung: Quá trình sau khi ly thân, chị có nhận được các cuộc điện thoại hỏi anh L và nói anh L nợ tiền, tuy nhiên chị không vay tiền, vợ chồng chị không có nợ chung, bản thân anh L vay riêng (nếu có) anh L phải tự trả.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập anh Vũ Phúc L đến Tòa làm việc và hòa giải xong anh L không có mặt, không có quan điểm về việc giải quyết vụ án và không cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

* Tòa án tiến hành lấy lời khai của bà Lâm Thị Kh – là mẹ đẻ anh Vũ Phúc L, bà Kh trình bày: Cháu L và cháu Qu kết hôn tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã K Th, Th O, Hà Nội. Quá trình hai cháu chung sống có mâu thuẫn và đã từng gửi đơn

ra TAND huyện Th O nhưng sau đó lại rút đơn về. Ba năm nay, chị Qu về nhà bố mẹ ở Ch M ở.

Khi được Tòa gửi Thông báo về việc chị Qu xin ly hôn, chúng tôi đã thông báo cho cháu L, tuy nhiên cháu L có đến hay không chúng tôi không quản lý được vì L đi đi về về nhà, còn có địa chỉ nào khác thì chúng tôi không biết; có việc gì cần thì chúng tôi liên lạc và trao đổi qua điện thoại.

Hiện tại, ông bà đang nuôi con chung của L và Qu; mỗi tháng chị Qu đóng góp nuôi con cho ông bà 1.000.000đ/tháng/02 con. Nay, ông bà đã già, yếu ông bà đề nghị vợ chồng Qu L phải có trách nhiệm nuôi con.

Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung; chị Qu cũng không có đóng góp hay công sức gì trong gia đình anh.

* Tòa án tiến hành lấy lời khai của bà Đỗ Thị N là mẹ đẻ chị Lê Thị Qu, bà N trình bày: Vợ chồng Qu L mâu thuẫn chủ yếu do kinh tế, L để một mình Qu gánh vác gia đình. Bà đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật và cam kết tạo điều kiện cho Qu trong vấn đề nuôi con.

Xác minh tại địa phương thể hiện anh Vũ Phúc L và chị Lê Thị Qu có đăng ký kết hôn tại UBND xã K Th, quá trình chung sống anh chị có mâu thuẫn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn và xin được nuôi 02 con chung; không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con; tài sản và nợ chung không có.

- Bị đơn vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Th O (Thẩm phán, Thư ký) và các bên đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Bị đơn xin vắng mặt. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Qu, giao con chung Vũ Tiến Lu, sinh ngày 12/02/2014 và Vũ Hoàng H, sinh ngày 04/3/2016.

Về tài sản và nợ chung không có.

Chị Qu phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, quan điểm của nguyên đơn, bị cáo Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Anh Vũ Phúc L đăng ký thường trú và trú tại xã K Th, huyện Th O, Hà Nội; chị Qu xin ly hôn anh L là tranh chấp về việc ly hôn, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Th O, thành phố Hà Nội.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, anh L vắng mặt và không tham gia bất kỳ buổi làm việc nào tại Tòa án, vì vậy căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Vũ Phúc L.

Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định:

Chị Lê Thị Qu kết hôn với anh Vũ Phúc L ngày 01/02/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K Th, huyện Th O, Hà Nội do tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng mâu thuẫn, theo chị Qu trình bày do anh L không tu chí làm ăn, mọi việc trong gia đình do một mình chị gánh vác; mặc dù anh L không có ý kiến để xác nhận các nội dung này song căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, của gia đình anh L, gia đình chị Qu, đủ căn cứ xác định vợ chồng mâu thuẫn là có thật. Thực tế, anh chị đã ly thân từ hơn 1 năm nay, trong các buổi hòa giải, làm việc tại Tòa án anh L không có mặt, không thể hiện thiện chí trong việc hàn gắn mối quan hệ vợ chồng.

Xét thấy, vợ chồng không còn chung sống với nhau một thời gian dài, không quan tâm, chăm sóc nhau và cả hai đã không còn thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ vợ chồng với nhau; mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị Qu xin ly hôn là có

căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Qu cho chị Lê Thị Qu được ly hôn với anh Vũ Phúc L.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Tiến Lu, sinh ngày 12/02/2014 và Vũ Hoàng H, sinh ngày 04/3/2016; Quá trình giải quyết vụ án, chị Qu đề nghị được nuôi cả hai con chung.

Tòa án đã lấy lời khai của bà Lâm Thị Kha là bà nội và là người đang trực tiếp nuôi dưỡng các con chung của anh L, chị Qu; bà Kha trình bày ông bà đã già yếu, ông bà đề nghị anh chị phải có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung. Cháu Vũ Tiến Lu và cháu Vũ Hoàng H cũng có đơn trình bày nguyện vọng và mong muốn được ở với mẹ.

HĐXX xét thấy: Nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là quyền lợi và trách nhiệm của cha mẹ. Trong trường hợp thông thường Tòa án sẽ cân nhắc đến các yếu tố về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng để giao con chung cho người nuôi dưỡng phù hợp. Trong vụ án này, anh L không có quan điểm về vấn đề tình cảm, con chung..., bố mẹ anh L đều đã già không thể hỗ trợ anh L trong việc nuôi con; chị Qu xin được nuôi cả hai con và nguyện vọng các con chung đều mong muốn ở với mẹ; Do vậy, Hội đồng giao hai cháu Vũ Tiến Lu và Vũ Hoàng H cho chị Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Qu không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3]. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Lê Thị Qu phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Qu. Cho chị Lê Thị Qu được ly hôn anh Vũ Phúc L.

2. Về con chung: Giao chị Lê Thị Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Vũ Tiến Lu, sinh ngày 12/02/2014 và Vũ Hoàng H, sinh ngày 04/3/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Qu chưa yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung

Anh L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Qu phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0020919 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th O, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Qu có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Phúc L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
 - VKSND TP Hà Nội;
 - VKSND huyện Th O;
 - THADS huyện Th O;
 - UBND xã K A, TO
- (ĐKKH năm 2013)
- Các đương sự;
 - Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN THỊ NGỌC M